

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 11 - Chúa Jêsus chịu ma quỷ cám dỗ. (Phần 1)

Ma-thi-ơ 4:1-11: Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi. Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ ngươi, thì các Đấng ấy sẽ nâng ngươi trong tay, kéo chân ngươi vấp nhằm đá chẳng. Đức Chúa Jêsus phán: Cũng có lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng ngươi sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho ngươi hết thảy mọi sự này. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, ngươi hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.

Chúng ta cần phải hiểu lý do tại sao Chúa Jêsus lại phải vào nơi đồng vắng để chịu ma quỷ cám dỗ?

Chúng ta hãy nhìn vào mọi sự mà Đức Chúa Trời đã cho phép chép xuống trong Kinh-thánh liên quan đến chức vụ của Chúa Jêsus, là sự cứu chuộc nhân loại.

Tại nơi đồng vắng Si-na-i trong ngày Đức Giê-hô-va ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán với Môi-se rằng: **Đây đây, ta sai một thiên sứ đi trước mặt ngươi, đặt phù hộ trong lúc đi đường, và đưa ngươi vào nơi ta đã dự bị. Trước mặt ngươi, ngươi khá giữ mình, phải nghe theo lời, chớ nên phản nghịch; người sẽ chẳng tha tội ngươi đâu, vì danh ta ngự trong mình ngươi. Nhưng nếu ngươi chằm chằm nghe lời người, cùng làm theo mọi lời ta sẽ phán, ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch ngươi, và đối địch với kẻ đối địch ngươi. Vì thiên sứ ta sẽ đi trước mặt, đưa ngươi vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi ta sẽ diệt chúng nó.** (Xuất Ê-díp-tô ký 23:20-23)

Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó chính là con đường cứu rỗi loài người và xứ Ca-na-an được hứa và mật đó là bóng về thiên đàng mà những người xứng đáng cho được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời sẽ được vào đó mà chẳng đường mà dân Y-sơ-ra-ên phải trải qua đó chính là con đường đồng vắng, là bóng cho những khó khăn kèm theo những sự cám dỗ để thử thách những người tiếp nhận giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Các dân tộc lớn và mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên đã từng sống trong xứ Ca-na-an mà dân Y-sơ-ra-ên phải tiêu diệt khi họ vào chiếm xứ đó, là bóng về những đồn lũy của ma quỷ đã lập nên kể từ khi loài người bị bán cho tội lỗi bởi A-đam.

Dân Y-sơ-ra-ên chưa hề đi con đường này bao giờ nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch hoàn hảo để dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua đồng vắng để vào được xứ Ca-na-an, đó là Đức Chúa Trời sai một thiên sứ đi trước dân Y-sơ-ra-ên như đã chép.

Trong thực tế, kể từ khi Đức Chúa Trời phán mạng lệnh này với Môi-se và suốt chặng đường hành trình của dân Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm trong đồng vắng, dân Y-sơ-ra-ên đã không hề nhìn thấy một thiên sứ nào đi trước họ, vậy thì Lời của Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se có ý nghĩa như thế nào đối với loài người chúng ta ?

Trước hết chúng ta cần phải hiểu rằng, mọi sự đã được chép xuống trong Kinh-thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc nhân loại mà chính Ngài là con đường, là giá cứu chuộc và Ngài là sự sống của loài người. Lời của Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se không chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên vào thời kỳ đó, vì Ngài là Đức Chúa Trời hằng sống và mạng lệnh của Ngài có giá trị đời đời cho tuyển dân thật của Ngài, không phải chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên thuộc thể mà trong thuộc linh nữa và trong Đức Chúa Trời không có ngày và đêm và thời gian trong Đức Chúa Trời không bị hạn chế như loài người xác thịt, vì thế cho nên Lời của Đức Chúa Trời vẫn có giá trị dắt dẫn chúng ta trong thời kỳ sau rốt này.

Chữ **thiên sứ** đã được chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 23:20 đó là chữ מַלְאָכִים-Mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sứ giả, người đưa tin, người đại diện, sự giải quyết nhanh gọn một vấn đề, thiên sứ.*

Chữ **thiên sứ** này cũng được nhắc lại trong sách Ma-la-chi đoạn 3:1 và được người dịch, dịch sang tiếng Việt là sứ giả chứ không phải là thiên sứ :

Ma-la-chi 3:1: *Này, ta sai sứ giả ta, người sẽ dọn đường trước mặt ta; và Chúa mà các người tìm kiếm sẽ thành linh vào trong đền thờ Ngài, tức là thiên sứ của sự giao ước mà các người trông mong. Này, Ngài đến, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.*

Chữ **thiên sứ** chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 23:20 và chữ **Sứ giả** được chép trong Ma-la-chi 3:1 đều là chữ מַלְאָכִים-Mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ.

Một điều rất quan trọng nữa mà chúng ta cần phải hiểu biết cũng như dân Y-sơ-ra-ên cần phải hoàn thành, vì nếu dân Y-sơ-ra-ên không hoàn thành được điều này thì sự họ có chiếm được xứ Ca-na-an cũng trở nên vô ích đối với sự sống đời đời mà Đức Chúa Trời muốn họ nhận được, đó là họ phải tận diệt bảy dân tộc lớn và mạnh hơn họ, như Lời Chúa đã phán.

Phục truyền luật lệ ký 7:1-4: *Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó cho các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì các dân tộc này sẽ dụ con trai người lìa bỏ ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng.*

Dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va và họ cũng không làm được công việc tận diệt các dân trong xứ Ca-na-an như Đức Giê-hô-va đã phán dạy, vì thế cho nên họ đã không nhận được sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời và như vậy, kế hoạch cứu chuộc nhân loại mà Đức Chúa Trời đã muốn dùng dân Y-sơ-ra-ên để làm cho loài người đó đã bị chính sự yếu đuối và bất vâng phục của dân Y-sơ-ra-ên mà bị hãm ép, nên Đức Chúa Trời đã phải sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để thiết lập cho vững kế hoạch của Ngài cho sự cứu chuộc nhân loại được hoàn thành.

Chúng ta hãy xem Kinh-thánh đã làm chứng như thế nào về điều mà Chúa Jêsus sẽ làm mà chúng ta đang học ngày hôm nay.

Giô-suê 3:11: *Này, hôm giao ước của Chúa cả thế gian đi trước các người vào sông Giô-đanh.*

Hôm Giao-ước của Chúa chính là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời. Ngài đã vào trong Giô-đanh để chịu Giăng báp-tít báp-tem rồi sau đó Ngài đã vào nơi đồng vắng để chịu sự thử thách và chính Đức Thánh-Linh đã thực hiện công việc này.

Ma-thi-ơ 4:1-2: *Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói.*

Theo kế hoạch của Đức Chúa Trời thì thời gian dân Y-sơ-ra-ên vượt qua đồng vắng để vào được xứ Ca-na-an không cần tới bốn mươi năm, nhưng vì cố dân Y-sơ-ra-ên đã lằm bằm nghịch lại Đức Giê-hô-va và nghịch lại Môi-se và A-rôn nên Đức Chúa Trời đã phạt họ phải đi trong đồng vắng tới bốn mươi năm.

Dân số ký 14:26 *Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se và A-rôn, mà rằng: Ta sẽ chịu hội chúng hung dữ nầy hay lằm bằm cùng ta cho đến chừng nào? Ta đã nghe lời lằm bằm của dân Y-sơ-ra-ên oán trách ta. Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống ta mà thề, ta sẽ đỗi các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói; những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng nầy. Các người mà người ta đã tu bộ, hết thầy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã lằm bằm cùng ta, thì chẳng hề được vào xứ mà ta đã thề cho các người ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun. Nhưng ta sẽ đem vào xứ những con trẻ của các người mà các người có nói rằng: Chúng nó sẽ bị làm một miếng mồi; rồi chúng nó sẽ biết xứ các người đã chê bai. Còn những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng nầy. Con cái các người sẽ chăn chiên nơi đồng vắng trong bốn mươi năm, và sẽ mang hình phạt vì tội thông dâm của*

các người, cho đến chừng nào thân của các người đã ngã rạp hết trong đồng vắng. Các người đi do thám xứ bao nhiêu ngày, nghĩa là bốn mươi ngày, thì các người cũng sẽ mang hình phạt vì tội gian ác mình bấy nhiêu năm, nghĩa là bốn mươi năm, một năm đền cho một ngày; bấy giờ các người sẽ biết ta đã xây khởi các người. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán: Ta sẽ làm điều nầy cho cả hội chúng hung dữ nầy đã hiệp lại nghịch cùng ta; chúng nó sẽ bị hao mòn và chết tại trong đồng vắng nầy. Những người mà Môi-se đã sai đi do thám xứ, khi trở về có xui cho cả hội chúng lầm bầm cùng Môi-se, và có phao phản xứ, những người nầy đều bị một tai vạ hành chết trước mặt Đức Giê-hô-va. Nhưng trong bọn người đi do thám xứ, chỉ có Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, còn sống được.

Qua lời chứng của mười thám tử vô tín mà dân Y-sơ-ra-ên đã sợ hãi trước các dân trong xứ Ca-na-an là dân mà Đức Chúa Trời đã phán rằng Ngài sẽ phó chúng vào tay họ để bị tiêu diệt đó là gì?

Phục truyền luật lệ ký 7:1-2: Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khởi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy.

Hê-tít trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ חִתִּי - Chittiy, số 2850 và các gốc của nó có nghĩa là: *Sự mất tình thân, Sự sợ hãi, Sự khiếp sợ, Sự hoảng sợ, khiếp đảm*;

Ghi-rê-ga-sít trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ גִּרְגַּשִׁי - Girkashiy, số 1622 có nghĩa là: *Sống trong đất sét, Sự chăm chú vào đất*;

A-mô-rít trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ אֱמֹרִי - Emoriy ra từ chữ אָמַר - Amar, số 0559 có nghĩa là: *Những sự thuộc về lời nói, Sự nói, Sự tỏ ra, Sự khoe khoang, khoác lác*;

Ca-na-an trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ כְּנַעֲנִי - Kena'aniy, số 3669 có nghĩa là: *Bị bắt phục, Bị đánh gục, Bị bẽ mặt, Bị làm nhục*;

Phê-rê-sít trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ פְּרִזִּי - Perizziy, số 6522 có nghĩa là: *Một cái làng không có vách bọc*;

Hê-vít trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ חִוִּי - Chivviy, số 2340 có nghĩa là: *Dân làng, người nông thôn*;

Giê-bu-sít trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ יְבוּסִי - Yebuwcyy, số 2983 có nghĩa là: *Bị giày đạp, Bị ô-uế, Bị nhơ bẩn, Nơi đập lúa*;

Danh xưng mang ý nghĩa về uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng. Khi chúng ta nhìn vào ý nghĩa danh xưng của bảy dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã phán rằng họ lớn và mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên và là mục tiêu mà dân Y-sơ-ra-ên phải tận diệt đó thì trong văn tự chúng ta không thấy điều gì là mạnh mẽ hay là lớn cả, vậy thì tại sao Giê-hô-va Đức Chúa Trời lại phán rằng họ mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên?

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bị Đức Chúa Trời phán xét, thì tâm linh của loài người (là Y-sơ-ra-ên thật) đã bị mất quyền cai trị xác thịt mình và kể từ đó, xác thịt của loài người đã bị quyền lực ma quỷ cầm buộc trong khả năng phân biệt điều thiện và điều ác, nghĩa là ma quỷ sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt của loài người để cám dỗ họ vào trong những hành động mang ý nghĩa tội lỗi để chúng cầm buộc và khi người ta đã phạm tội thì ma quỷ sẽ sử dụng tội lỗi đó mà trói buộc kẻ phạm tội vào trong sự sợ hãi, bị sỉ nhục, bị bẽ mặt trước công chúng.

Chính những tội lỗi mà người ta đã phạm đó có sức mạnh giả tạo đánh vào sự sợ hãi, sự kiêu ngạo, sự chăm vào xác thịt của người ta. Trong thực tế, loài người xác thịt từ A-đam mà ra đã mang trong máu mình sự kiêu ngạo đến bởi Satan nên mọi người đều không muốn những người khác khinh rẻ mình, coi khinh mình, nhưng khi người ta đã phạm tội thì ma quỷ sẽ dùng tội lỗi của người ta để khống chế qua sự sợ hãi của người đó và như vậy sức mạnh khiến người ta phải sợ đó lại chính là tội lỗi của người ta.

Khi Luật pháp đã được ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên thì quyền lực của tội lỗi càng gia thêm và sự gia thêm sức mạnh đó chỉ có trên những người thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà thôi. Vì thế cho nên ma quỷ không muốn người ta hiểu biết luật pháp của Đức Chúa Trời, bởi vì luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi và cũng chỉ cho người ta biết làm thế nào để thoát ra khỏi quyền lực của tội lỗi.

1 Cô-rinh-tô 15:55-57: **Hỡi sự chết, sự thắng của mày ở đâu? Hỡi sự chết, cái nọc của mày ở đâu? Cái nọc sự chết là tội lỗi, sức mạnh tội lỗi là luật pháp. Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta.**

Rô-ma 3:19-26: **Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhậm nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus.**

Chúng ta hãy nhớ đến Lời kêu gọi của Đức Chúa Jêsus về điều kiện chúng ta cần phải có cho sự yên nghỉ của linh hồn mình:

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Bây giờ chúng ta cùng nhau nhìn vào những sự mà Chúa Jêsus đã làm để học theo Ngài, nghĩa là chúng ta sẽ nhìn vào từng chi tiết của những sự mà Chúa Jêsus đã làm để học, để biết và để làm theo Ngài trong sự hiểu biết, vì công việc mà Chúa Jêsus đã làm đó chính là con đường mà mọi người tin Chúa phải đi để đến được sự sống đời đời, như Chúa Jêsus đã phán như một mạng lệnh mà chúng ta phải vâng phục.

Giăng 14:12: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.**

Ma-thi-ơ 4:1-4: **Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá nầy trở nên bánh đi. Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.**

Tại sao Chúa Jêsus lại phải kiêng ăn tới bốn mươi ngày khi mà trong luật pháp của Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên không có chép về sự phải kiêng ăn?

Chúng ta hãy trở lại với những trang đầu tiên của Kinh-thánh để nhận biết lý do nào đã khiến A-đam phải sa vào sự chết và Chúa Jêsus đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người có liên quan gì đến điều A-đam đã phạm vào sự chết mà nhân loại đã vì cơ đó mà phải chết.

Sáng thế ký 2:15-17: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.**

Ngay từ ban đầu, trước khi loài người được tạo dựng nên thì Đức Chúa Trời đã sắp sẵn mọi sự cho sự sống của loài người cũng như muôn vật trên trái đất này, nghĩa là A-đam đã không phải đối diện với bất kỳ một sự đe dọa nào liên quan đến sự sống của mình, như vậy có nghĩa là A-đam đã không phải chịu dưới bất kỳ một áp lực nào khiến cho người phải bị rơi vào hoàn cảnh khó khăn hay là thử thách nào cả. A-đam không bị bỏ đói, không bị khát... A-đam không thiếu và cũng không cần phải có thêm điều gì cho sự sống của mình nữa, vì mọi sự cần phải có cho sự sống của loài người thì Đức Chúa Trời đã làm xong hết rồi.

Điều duy nhất khiến cho A-đam phạm tội ấy không phải là A-đam nghe lời của con rắn, vì con rắn (tức là Satan) đã không nói với A-đam nhưng là nói với Ê-va, vợ của A-đam, nhưng A-đam đã nghe theo vợ mình để ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác.

Sáng thế ký 3:17-19: **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta**

đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sạch vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Nghe theo lời vợ cũng có nghĩa là chiều theo ý muốn của xác thịt mình (vì Ê-va được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam). Như vậy, hết thảy mọi người sanh ra từ A-đam (nghĩa là bởi xác thịt của A-đam) đều sẽ vì tội lỗi của A-đam mà phải chết.

Đức Chúa Jêsus đã đến để làm giá cứu chuộc loài người ra khỏi sự chết này, nhưng để có thể hoàn thành được giá cứu chuộc này, Chúa Jêsus phải thắng được những điều mà A-đam đã không làm được, đó là sự vâng theo Lời của Đức Chúa Trời. Nguyên tắc này được tỏ ra như sau:

1 Cô-rinh-tô 15:21-26: **Vả, vì chưng bởi một người mà có sự chết, thì cũng bởi một người mà có sự sống lại của những kẻ chết. Như trong A-đam mọi người đều chết, thì cũng một lẽ ấy, trong Đấng Christ mọi người đều sẽ sống lại, nhưng mỗi người theo thứ tự riêng của mình: Đấng Christ là trái đầu mùa; rồi tới ngày Đấng Christ đến, những kẻ thuộc về Ngài sẽ sống lại. Kế đó, cuối cùng sẽ đến, là lúc Ngài sẽ giao nước lại cho Đức Chúa Trời là Cha, sau khi Ngài đã phá diệt mọi đế quốc, mọi quyền cai trị, và mọi thế lực; vì Ngài phải cầm quyền cho đến chừng đặt những kẻ thù nghịch dưới chân mình. Kẻ thù bị hủy diệt sau cùng, tức là sự chết.**

Tại nơi đồng vắng, Chúa Jêsus đã chịu sự dằn dỗi của Đức Thánh-Linh để được thử thách.

Ma-thi-ơ 4:1-2: **Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói.**

Chữ **cám dỗ** được chép trong câu 1 này đó là chữ **πειράζω** - **peirazō** số 3985 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: **Thử nghiệm, Bài kiểm tra, Sự sát hạch, Khảo sát, Cám dỗ, Quyến dụ,**

Loài người đã thất bại trước những sự thử thách của Đức Chúa Trời nên họ không nhận được những Lời hứa của Đức Chúa Trời, không phải vì các điều kiện thử thách đó là cao quá sức của loài người, nhưng do dân Y-sơ-ra-ên đã nhìn vào chính sức riêng của mình nên họ đã bị bảy dân tộc là **Hê-tít, Ghi-rê-ga-sít, A-mô-rít, Ca-na-an, Phê-rê-sít, Hê-vít, Giê-bu-sít** ẩn náu trong xác thịt mình đánh bại.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không trông cậy vào Lời của Đức Chúa Trời nên **khi họ nhìn vào những khó khăn thì họ sợ hãi** (*do quyền lực của Hê-tít hành động trong xác thịt của người ta gây ra*). **Khi họ nhớ lại dựa hành cử kiệu của Ê-díp-tô**, họ nản chí không muốn tiếp tục đi theo Môi-se vào xứ Ca-na-an (*do quyền lực của Ghi-rê-ga-sít hành động trong xác thịt của người ta gây ra*). Tại nơi đồng vắng, hai con trai của A-rôn dâng lửa lạ và dâng Cô-rê nổi loạn và khi mười thám tử phao phản về xứ Ca-na-an khiến Đức Giê-hô-va phải giáng tai vạ trên những người đó. (*tội lỗi đó do quyền lực của A-mô-rít hành động trong xác thịt của người ta gây ra*). Khi dân Y-sơ-ra-ên lăm bầm chống lại Môi-se, **cứ đi lên chót núi mà nói rằng: Chúng tôi đây sẽ đi lên tới chỗ Đức Giê-hô-va** và vì cố đó mà họ bị dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở trong núi này đổ xuống, đánh bại và phân thân dân Y-sơ-ra-ên cho đến Họt-ma, họ bị đánh bại, họ bị sỉ nhục (*tội lỗi đó do quyền lực của Ca-na-an trong xác thịt người ta gây ra*). Dân Y-sơ-ra-ên đã muốn được giống như dân ngoại mà quên rằng họ là tuyển dân của Đức Chúa Trời, là dân có luật pháp của Đức Chúa Trời bảo vệ, nên họ đã lìa bỏ Đức Giê-hô-va (*tội lỗi đó do quyền lực của Phê-rê-sít và Hê-vít trong xác thịt của người ta gây ra*). Luật pháp của Đức Chúa Trời như bức tường thành bảo vệ bảy chiên của đồng cỏ Ngài vậy. **Phê-rê-sít** và **Hê-vít** là cái làng và những người sống trong những cái làng không có vách bọc đó là bóng về dân ngoại không có luật pháp của Đức Chúa Trời bảo vệ, mà luật pháp của Đức Chúa Trời được ví là hành lang, là tường thành vậy.

Khác với hoàn cảnh của A-đam ban đầu, Chúa Jêsus đã ở vào trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn, đó là Ngài đã ở trong đồng vắng bốn mươi ngày đêm, còn A-đam khi phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì người đang ở giữa vườn Ê-đen đầy dẫy trái ngon mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho.

Chúa Jêsus đã chịu đói còn A-đam thì không. Chúa Jêsus ở một mình giữa đồng vắng, còn A-đam thì có vợ và các loài thú đồng sống chung quanh mình. Chúa Jêsus cô đơn còn A-đam thì không cô đơn.

Theo thuộc thể thì sự sống của thân thể xác thịt Chúa Jêsus đang bị đe dọa bởi sự đói, còn A-đam thì không hề có một sự gì đe dọa đến sự sống của thân thể xác thịt mình.

Có một điều chung mà cả A-đam và Chúa Jêsus đều nhận được từ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, đó là Lời của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời phán với A-đam rằng: **Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.**

Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Hãy cẩn thận làm theo hết thủy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người, để biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra. Trong bốn mươi năm nầy áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. Vậy, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt người như một người sửa phạt con mình vậy. Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi; xứ có lúa mì, lúa mạch, dây nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật; xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra. Vậy, người sẽ ăn no nê, và ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì có xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho.** (Phục truyền luật lệ ký 8:1-10)

Để trở nên giá cứu chuộc nhân loại, Chúa Jêsus đã chấp nhận tất cả mọi điều mà Đức Chúa Trời đã phán với Y-sơ-ra-ên vì Ngài đã đến thế gian này để cứu chuộc nhân loại, vậy nên tất cả các điều răn và các mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán cho Môi-se để truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên làm theo thì Chúa Jêsus đều lãnh trọn cho chính mình, dù Ngài là Đấng vô tội.

Đức Chúa Jêsus biết rõ ý muốn của Đức Chúa Trời đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên đó là: **Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người, để biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra.**

Khi Đức Thánh-Linh đem Chúa Jêsus vào nơi đồng vắng, Chúa Jêsus biết mình sẽ phải chịu sự thử thách này và Ngài biết rằng, ma quỷ sẽ sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác có trong xác thịt của Ngài để cám dỗ Ngài, nhưng Chúa Jêsus cũng biết rằng, chính giờ phút này đây, sự vượt qua được mọi sự thử thách này ấy là Ngài sẽ ban cho một bằng chứng về sự sống của người ta không phải bởi nhờ bánh và nước, nhưng là nhờ mọi Lời mà Đức Chúa Trời đã phán ra và đó chính là điều mà loài người cần biết.

Chúa Jêsus đã nhận lấy tất cả mọi Lời mà Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se để truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên đó là cho chính Ngài và Chúa Jêsus biết rằng: Khi Đức Chúa Trời phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng bảy dân tộc là **Hê-tít, Ghi-rê-ga-sít, A-mô-rít, Ca-na-an, Phê-rê-sít, Hê-vít, Giê-bu-sít** là dân lớn và mạnh đó là lúc dân Y-sơ-ra-ên vừa tiếp nhận luật pháp của Ngài, và như vậy các dân tộc kia quả thật là lớn và mạnh hơn họ là vì dân Y-sơ-ra-ên chưa nhờ sự làm theo Lời của Đức Chúa Trời để nhận được sức mạnh từ nơi Ngài, không phải bởi quyền năng của Đức Chúa Trời đã vào trong xác thịt của họ để cơ bắp của họ trở nên mạnh, nhưng là tâm linh của dân Y-sơ-ra-ên chưa được sống lại, chưa được trang bị đức tin cùng sự hiểu biết đầy trọn về sự nhận biết Đức Chúa Trời của mình để trông cậy vào Danh của Ngài. Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta.** (Xuất Ê-díp-tô ký 19:5-6a) và: **Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, để làm một dân thuộc riêng về Ngài. Đức Giê-hô-va triu mến và chọn lấy các người, chẳng phải vì các người đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các người là ít hơn những dân khác. Nhưng ấy**

vì Đức Giê-hô-va thương yêu các người, và giữ lời thề mà Ngài đã lập cùng tổ phụ các người, nên Đức Giê-hô-va nhờ tay mạnh rút các người ra, chuộc khỏi nhà nô lệ, và cứu khỏi tay Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; và Ngài báo ứng nhần tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhần tiền cho kẻ đó. (Phục truyền luật lệ ký 7:6-10) và: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 18:4-5).

Chúa Jêsus biết rõ rằng những quyền lực đã cai trị xứ Ca-na-an đó không thể hành động ở trong Ngài bởi vì Ngài biết mình là Con Đức Chúa Trời và tội lỗi không thể cai trị Ngài và Đức Chúa Jêsus biết rõ vì tình yêu thương của Đức Chúa Trời đối với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp mà Ngài đã ban luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời, nên Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và coi sự vâng lời đó chính là sự được ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha và Ngài trông cậy hoàn toàn vào mọi điều mà Đức Chúa Trời đã phán.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Ma-thi-ơ 4:3: **Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi.**

Ma quỷ không nói gì về cơn đói mà Chúa Jêsus đang đối diện, mà hấn chỉ nói đến bánh mà thôi, vì khi cái tai của người ta nghe đến tiếng bánh thì ngay lập tức khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong lòng của người ta sẽ nhớ đến sự ăn, nhất là khi người ta đang đói. Ma quỷ kích động khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt của người ta để khiến người ta nghĩ đến sự sống và sự chết của xác thịt mình. Hấn đã thành công khi dùng phương pháp này để cám dỗ bà Ê-va, nhưng vì hấn không biết rằng, trong lòng của Đức Chúa Jêsus đang có điều gì cai trị Ngài. Hấn biết Chúa Jêsus có quyền phép của Đức Chúa Trời ban cho và việc hoá đá thành bánh thật chẳng khó gì đối với Ngài nên hấn đã khích Chúa Jêsus sử dụng quyền phép mình có để làm công việc nghịch lại với ý chỉ của Đức Chúa Trời, vì Kinh-thánh có chép rằng: **Phàm vật chi ở dưới trời đều thuộc về ta.** (Gióp 41:2b) và **Vật chi đã cong vẹo không thể ngay lại được, và vật gì thiếu không thể đếm được.** (Truyền đạo 1:15). Ma quỷ khích Chúa Jêsus dùng quyền năng của mình để vi phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời trên muôn vật nhưng mặt khác, hấn đang kêu gọi nhu cầu của thân thể xác thịt Chúa Jêsus, đó là bánh, nhu cầu tất yếu của sự sống con người.

Chúa Jêsus đã phán với ma quỷ rằng: **Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.** (Ma-thi-ơ 4:4)

Theo xác thịt của loài người thì nếu người ta không ăn trong một thời gian dài, người ta sẽ chết dần trong sự suy kiệt dinh dưỡng. Thế nhưng đối với những người thuộc về Đức Chúa Trời thì một khi người ta đã vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì dù người ta phải ở vào hoàn cảnh của sự chết, thì người ấy cũng không chết, vì Đức Chúa Trời cầm quyền trên sự sống và sự chết.

Thi-Thiên 23:1-6: **Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi; tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì. Ngài khiến tôi an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi, dẫn tôi đến mé nước bình tịnh. Ngài bổ lại linh hồn tôi, Dẫn tôi vào các lối công bình, vì cơ danh Ngài. Dầu khi tôi đi trong trũng bóng chết, tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào; vì Chúa ở cùng tôi; Cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi tôi. Chúa dọn bàn cho tôi trước mặt kẻ thù nghịch tôi; Chúa xức dầu cho đầu tôi, chén tôi đầy tràn. Quả thật, trọn đời tôi Phước hạnh và sự thương xót sẽ theo tôi; Tôi sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va cho đến lâu dài.**

Đức Giê-hô-va đã giữ gìn sự sống cho Đa-ni-ên khi người bị người ta ném vào trong hang sư tử dầu rằng những con sư tử đó đang đói và khi người ta đem Đa-ni-ên ra khỏi hang đó và ném những kẻ kiện cáo Đa-

ni-ên vào, thì khi những kẻ đó chưa tới đáy hang thì đã bị những con sư tử nhảy lên để xé xác họ. Đức Giê-hô-va đã giữ trọn sự sống cho ba người bạn của tiên tri Đa-ni-ên là Sa-đơ-rắc, Mê-sác, A-bết-Nê-gô dù họ đang bị trói mà bị người ta ném vào lò lửa hừng. Đức Giê-hô-va cũng đã giữ trọn sự sống cho tiên tri Giô-na khi ông đã bị con cá lớn nuốt vào bụng trong ba ngày rồi khi con cá đó nhả ông ra, Giô-na đã có thể làm công việc mà Đức Giê-hô-va đã giao cho.

Đức Chúa Jêsus đã thắng sự cám dỗ của ma quỷ không phải bởi sức riêng của mình, nhưng Ngài tin cậy hoàn toàn vào Lời của Đức Chúa Trời, vì Ngài biết rằng sự sống của Ngài là ở trong tay Đức Chúa Cha.

Môi-se đã truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên phải nhớ Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán dạy.

Phục truyền luật lệ ký 6:24-25: Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Một nguyên tắc mà Đức Chúa Trời luôn nhắc nhở những người thuộc về Ngài phải nhớ, đó là: Chớ sợ hãi. Vì ma quỷ luôn sử dụng quyền lực của sự sợ hãi (một trong bảy quyền lực - bảy dân tộc đã sống trong xứ Ca-na-an là bóng - luôn hành động trong xác thịt của người ta để làm cho người ta sợ hãi, mất tinh thần, mất đức tin mà phạm tội môi miệng để bị phán xét) để khiến cho người ta mất đức tin vào Lời của Đức Chúa Trời.

Người đầu tiên được Đức Chúa Trời nhắc nhở về điều này là Áp-ra-ham: **Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! người chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho ngươi; phần thưởng của ngươi sẽ rất lớn.** (Sáng thế ký 15:1)

Với dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Khi nào người ra giao chiến cùng thù nghịch mình, nếu thấy ngựa, xe và binh đông hơn mình, thì chớ sợ; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã khiến người lên khỏi xứ Ê-díp-tô, ở cùng người.** (Phục truyền luật lệ ký 20:1)

Với Giô-suê, Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **Ta há không có phán dặn ngươi sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.** (Giô-suê 1:9).

Với hết thảy những người nào tin cậy Danh Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời phán rằng: **Bây giờ, hỡi Gia-cốp, tôi tố ta, hỡi Y-sơ-ra-ên mà ta đã chọn, hãy nghe! Đức Giê-hô-va, là Đấng đã làm nên người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, và sẽ giúp đỡ người, phán như vậy: Hỡi Gia-cốp, tôi tố ta, và Giê-su-run mà ta đã chọn, đừng sợ chi; vì ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần ta trên dòng dõi người, và phước lành ta trên những kẻ ra từ người.** (Ê-sai 44:1-3)

Với những người tin vào Danh của Con một Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus phán: **Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục. Hai con chim sẻ há chẳng từng bị bán một đồng tiền sao? Và ví không theo ý muốn Cha các người, thì chẳng hề một con nào rơi xuống đất. Tóc trên đầu các người cũng đã đếm hết rồi. Vậy, đừng sợ chi hết, vì các người quý trọng hơn nhiều con chim sẻ. Bởi đó, ai xưng ta ra trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha ta ở trên trời; còn ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha ta ở trên trời.** (Ma-thi-ơ 10:28-33)

Chúa Jêsus đã truyền lại cho các môn đồ của Ngài chìa khoá của sự sống mà Đức Chúa Trời đã ban cho những người nào tin Ngài.

Giăng 15:9-11: Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.